CÔNG TY TNHH …..................

Địa chỉ: …...

BẢNG CHẤM CÔNG THÁNG 01/2022

勤怠管理表　2022年01月

2 - 31/01/2022)

ライブラリ会員のお客様は、
「資料ダウンロード」から
パスワードを入力ください。

パスワードをお持ちでない方は、ぜひ
「お問合せ」よりお申込みください。

ご利用いただくにはパスワードが必要です。

STT No.	Mã số nhân viên 社員 コード	Họ và Tên	Bộ phận	Chức	Jan-22																																							Số ngày công tính lương 給与算出日数 (day)
					W	W						W	W						W	W						W	W																	
																	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26														
01	F0001	Ngu																																									-	21.0
02	F0002	Trần																																									-	21.0
03	F0003	Tan																																			21.0	20.0	1.0	-	-	-	-	-	21.0
																																					63.0	60.0	3.0	-	-	-	-	-	63.0

…………………….., ngày …. tháng ….. năm 20……

CÔNG TY TNHH …..................

…............................

Giám đốc